

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐỒNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ dân sự sơ thẩm thụ lý số 03/2019/TLST-HNGĐ, ngày 03 tháng 01 năm 2019, giữa:

*** Nguyên đơn: Chị Lê Thị L, sinh năm 1986**

HKTT: thôn A, xã V, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

Trú tại: thôn H, xã C, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

*** Bị đơn: Anh Chu Quang K, sinh năm 1987**

HKTT, trú tại: thôn A, xã V, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Cháu Chu Khánh L, sinh ngày 28/4/2010

Người giám hộ cho cháu L: Anh Chu Quang K (bố cháu L)

Đều trú tại: thôn A, xã V, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

- Cháu Chu Thảo Y, sinh ngày 03/12/2013

- Cháu Chu Vĩnh G, sinh ngày 22/8/2016

Người giám hộ cho cháu L và cháu G: Chị Lê Thị L (mẹ cháu Y và cháu G).

Đều trú tại: thôn H, xã C, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các điều 51; 55; 57; 81; 82 - Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
Điều 147 - Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, lập ngày 20/5/2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đồng sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/5/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị L và anh Chu Quang K.

2. Công nhận sự thoả thuận giữa các đ- ơng sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Lê Thị L và anh Chu Quang K cùng thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Lê Thị L và anh Chu Quang K có ba con chung là cháu Chu K L, sinh ngày 28/4/2010, cháu Chu Thảo Y, sinh ngày 03/12/2013 và cháu Chu Vĩnh G, sinh ngày 22/8/2016.

Giao cháu Chu Thảo Y và cháu Chu Vĩnh G cho chị L tiếp tục nuôi dưỡng. Giao cháu Chu Khánh L cho anh K tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Việc cấp dưỡng nuôi con, hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn, anh K và chị L đều được thăm gặp con chung, không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung; công nợ chung, đất ruộng nông nghiệp, công sức đóng góp của vợ chồng đối với hai bên gia đình:* Chị L và anh K khẳng định không có gì liên quan nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết trong vụ án này.

- *Về án phí:* Chị Lê Thị L tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) dự phí mà chị L đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0001049 ngày 03/01/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Khoái Châu nên trả lại cho chị L số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ọc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU

Nơi nhận :

- Các đ- ơng sự;
- TAND tỉnh H- ng Yên;
- VKSND huyện KC;
- THA huyện KC;
- UBND xã V;
- L- u HSVA.

**Thẩm phán
BÙI VĂN TÂN**